

Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Nguyễn Thị Minh Hương*

Trường Đại học Tài chính - Kế toán

Ngày nhận bài 23/11/2020; ngày chuyển phản biện 27/11/2020; ngày nhận phản biện 25/12/2020; ngày chấp nhận đăng 5/1/2021

Tóm tắt:

Trên thực tế, việc chọn ngành, chọn trường đại học của học sinh trung học phổ thông (THPT) rất quan trọng. Nghiên cứu này nhằm xác định, đo lường mức độ tác động của một số yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Số liệu của nghiên cứu được thu thập từ 340 học sinh lớp 12 của 5 trường THPT tại Quảng Ngãi năm học 2019-2020. Sử dụng các phương pháp phân tích định lượng, kết quả nghiên cứu cho thấy có 5 yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh THPT tại Quảng Ngãi, được xếp từ cao đến thấp gồm: (1) Danh tiếng trường đại học, (2) Hoạt động truyền thông, (3) Điều kiện học tập, (4) Yếu tố thuộc về bản thân học sinh, (5) Các cá nhân có ảnh hưởng.

Từ khóa: học sinh trung học phổ thông, Quảng Ngãi, quyết định chọn trường đại học, yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học.

Chỉ số phân loại: 5.1

Mở đầu

Ngày nay, yêu cầu về nguồn nhân lực trình độ cao đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia, luôn có sự cạnh tranh gay gắt về việc làm, đòi hỏi chất lượng sinh viên sau tốt nghiệp phải ngày càng cao. Điều này mang lại nhiều cơ hội cũng như thách thức cho người lao động. Chính vì vậy, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, sinh viên cần hoàn thiện các kỹ năng và nâng cao kiến thức nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường lao động. Không chỉ thế, việc theo học tại một trường đại học có chất lượng cũng là nhân tố quan trọng làm tăng cơ hội có việc làm. Vì vậy, học sinh THPT, đặc biệt là học sinh lớp 12 rất quan tâm đến việc chọn ngành học, trường học phù hợp với sở thích bản thân cũng như có nhiều cơ hội tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp.

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục đích: (1) Tìm ra các yếu tố chính ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh; (2) Xây dựng phương trình hồi quy bội thể hiện sự tác động của các yếu tố đến quyết định chọn trường đại học của học sinh tại Quảng Ngãi; (3) Đưa ra những thông tin và nhận định giúp các trường THPT hay các trường đại học, cao đẳng, cũng như phụ huynh và thầy cô có biện pháp nhằm định hướng và giúp các em học sinh chọn trường đại học phù hợp.

Cơ sở lý thuyết

Khái niệm quyết định chọn trường đại học

Theo Hossler và cộng sự (1989) [1], quyết định lựa chọn trường đại học là một quá trình phức tạp và đa giai đoạn trong đó một cá nhân phát triển từ nguyện vọng tiếp tục theo học đại học sau

khí tốt nghiệp THPT, cuối cùng là quyết định được xác lập bằng hành động cụ thể hướng đến chọn trường đại học, cao đẳng hoặc quá trình đào tạo của một tổ chức hướng nghiệp tiên tiến. Theo Nguyễn Thị Kim Chi (2018) [2], quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT được hiểu là khả năng hay dự định thực hiện quyết định lựa chọn một trường đại học. Quyết định lựa chọn trường đại học được xem xét ở khía cạnh là ý định lựa chọn một trường đại học nào đó để ghi danh của học sinh THPT.

Tổng hợp từ những khái niệm trên, trong nghiên cứu này, quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT được hiểu là kết quả của sự lựa chọn các cơ sở giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu của người học sau khi cân nhắc, tính toán từ các nguồn thông tin khác nhau.

Lý thuyết về hành vi lựa chọn của khách hàng

Hành vi lựa chọn trường đại học để theo học của học sinh cũng giống như hành vi một khách hàng lựa chọn các sản phẩm. Do đó, lý thuyết về hành vi lựa chọn của khách hàng sẽ được sử dụng để giải thích cho hành vi chọn ngành và trường đại học của học sinh. Đã có nhiều nghiên cứu về hành vi lựa chọn của khách hàng, hành vi lựa chọn được hiểu là những cách ứng xử mà khách hàng thể hiện trong quá trình mua hàng hóa/dịch vụ. Các doanh nghiệp thường tìm hiểu hành vi của khách hàng để đưa ra những sản phẩm, chiến lược kinh doanh hay chiến lược marketing phù hợp trong từng giai đoạn. Nghiên cứu hành vi lựa chọn của khách hàng là nghiên cứu cả một quá trình từ việc nhận biết nhu cầu đến tìm kiếm thông tin, đánh giá các phương án lựa chọn, quyết định lựa chọn và đánh giá sau chọn.

*Email: nguyenthiminhhuong@tckt.edu.vn

A study on factors affecting the decision of choosing university of high school pupils in Quang Ngai province

Thi Minh Huong Nguyen*

University of Finance and Accountancy

Received 23 November 2020; accepted 5 January 2021

Abstract:

In fact, choosing a career and a university of high school pupils is very important. This study aims at identifying and measuring the factors affecting the decision of choosing a university of high school pupils in Quang Ngai province. The data of this study were collected from 340 answer sheets of grade 12 pupils of 5 high schools in Quang Ngai province in the 2019-2020 school year. By using the quantitative analysis methods, it has been shown that 5 factors are affecting the decision of choosing a university of pupils in Quang Ngai province, in the order of high importance to low including (1) University reputation, (2) Communication, (3) Learning conditions, (4) Factor belongs to the pupils, (5) Individuals.

Keywords: decision of choosing a university, factors affecting the decision of choosing a university, high school pupils, Quang Ngai province.

Classification number: 5.1

Mô hình và giả thuyết nghiên cứu

Một số mô hình nghiên cứu trong và ngoài nước

- D.W. Chapman (1981) [3] đã đề xuất mô hình lựa chọn trường đại học của học sinh. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 2 nhóm nhân tố ảnh hưởng nhiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nhóm thứ nhất là đặc điểm của gia đình và cá nhân học sinh. Nhóm thứ hai là các nhân tố thuộc bên ngoài ảnh hưởng đến cá nhân như: các đặc điểm cố định của trường đại học và nỗ lực giao tiếp của trường đại học với các học sinh.

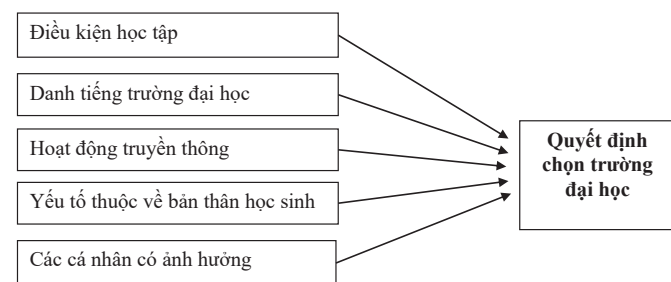
- A.F. Cabrera và S.M. La Nasa (2000) [4] tiếp nối kết quả nghiên cứu của Chapman đã nghiên cứu mô hình 3 giai đoạn lựa chọn trường đại học của học sinh, trong đó nhân tố mong đợi về công việc trong tương lai của học sinh rất quan trọng trong sự tác động đến quyết định chọn trường đại học của học sinh.

- Nguyễn Thị Kim Chi (2018) [2] đã thực hiện “Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT - trường hợp Hà Nội”. Kết quả kiểm định mô hình

lý thuyết cho thấy có 4 yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT xếp từ mạnh đến yếu như sau: (1) Danh tiếng trường đại học, (2) Cảm nhận về chương trình học, (3) Cảm nhận chi phí, (4) Chuẩn mực chủ quan.

Mô hình nghiên cứu

Dựa trên lý thuyết về hành vi lựa chọn của khách hàng, mô hình nghiên cứu của D.W. Chapman (1981), Cabrera và La Nasa (2000), Nguyễn Thị Kim Chi (2018), tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu “Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học” bao gồm 5 biến độc lập là: 1) Điều kiện học tập; 2) Danh tiếng trường đại học; 3) Hoạt động truyền thông; 4) Yếu tố thuộc về bản thân học sinh; 5) Các cá nhân có ảnh hưởng (hình 1). Năm yếu tố được đưa vào mô hình là phù hợp với bối cảnh giáo dục đại học ở Việt Nam.



Hình 1. Mô hình lý thuyết của nghiên cứu.

Giả thuyết nghiên cứu

Điều kiện học tập: những đặc điểm thuộc về điều kiện học tập gồm: cơ sở vật chất của nhà trường, phương tiện học tập, thư viện, ký túc xá, sự đa dạng của ngành học, địa điểm cơ sở học tập, các cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa, chế độ chính sách, hỗ trợ tài chính... Hiện nay, trước khi lựa chọn trường đại học, học sinh thường có xu hướng tìm hiểu kỹ về trường, quan tâm trường nằm ở khu vực nào, trường đào tạo chuyên ngành gì, nếu chọn trường đại học thì chỗ ở như thế nào, ký túc xá có sạch sẽ, an toàn không, môi trường học tập như thế nào, có các cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa hay không... Nếu một trường đại học nằm ở vị trí thuận lợi, có nhiều ngành học hấp dẫn, nhiều cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa để sinh viên tham gia, ký túc xá có nhiều chỗ ở cho sinh viên, sạch đẹp sẽ càng thu hút học sinh chọn học. Điều này đã được kiểm định trong nghiên cứu của D.W. Chapman (1981) [3], L. Litten (1982) [5], Kee Ming (2010) [6] cùng nhiều nghiên cứu khác. Do đó, tác giả đề xuất giả thuyết nghiên cứu như sau:

Giả thuyết H1: “Điều kiện học tập” có ảnh hưởng thuận chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghĩa là, trường đại học có điều kiện tốt về vị trí, ngành học, ký túc xá, cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa, cơ sở vật chất, hỗ trợ tài chính... thì xu hướng học sinh sẽ quyết định chọn trường đại học đó càng cao.

Danh tiếng trường đại học: danh tiếng của trường đại học có thể được hiểu theo các cách khác nhau, chẳng hạn như: danh tiếng trường đại học là uy tín, sự nổi tiếng của trường đọng lại trong tâm

trí của người học và cộng đồng khi nói đến các trường đại học. Đối với trường đại học, danh tiếng thể hiện ở danh tiếng về chất lượng giáo dục mà sinh viên có thể cảm nhận được. Chất lượng giáo dục được thể hiện ở chất lượng của chương trình đào tạo, chất lượng của đội ngũ giảng viên.

Nghiên cứu của M. Joseph và B. Joseph (1998, 2000) [7, 8] ở New Zealand và Indonesia đã nhất trí cho rằng danh tiếng trường đại học là yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến việc lựa chọn trường đại học của học sinh THPT. K. Wagner (2009) [9] cũng kết luận thêm rằng đối với học sinh THPT ở Malaysia, danh tiếng trường đại học có ảnh hưởng tích cực đến quyết định chọn trường đại học của học sinh, nghĩa là học sinh sẽ ưu tiên lựa chọn các trường đại học có danh tiếng tốt để theo học. Đồng quan điểm với M. Joseph và B. Joseph (1998, 2000) và K. Wagner (2009) [7-9], tác giả cho rằng, ở Việt Nam, học sinh THPT luôn xem danh tiếng trường đại học là yếu tố rất quan trọng và họ nỗ lực, tự hào khi được theo học tại trường đại học danh tiếng. Do vậy, tác giả đề xuất giả thuyết nghiên cứu như sau:

Giả thuyết H2: “Danh tiếng trường đại học” ảnh hưởng thuận chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghĩa là, trường đại học nào có danh tiếng tốt thì càng làm tăng quyết định chọn trường đại học của học sinh.

Hoạt động truyền thông: truyền thông là sự truyền tải thông tin, ý tưởng, thái độ hoặc cảm xúc từ một người hoặc nhóm người đến người hoặc nhóm người chủ yếu thông qua biểu tượng. Về tính chất ảnh hưởng, hoạt động truyền thông của trường đại học hấp dẫn, thu hút thì sẽ ảnh hưởng tích cực đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Điều này đã được kiểm định trong nghiên cứu của D.W. Chapman (1981) [3], L. Lay & J. Maguire (1981) [10], G.A. Jackson (1982) [11], L. Litten (1982) [5], Kee Ming (2010) [6] cùng nhiều nghiên cứu khác. Từ đó tác giả đưa ra giả thuyết H3 như sau:

Giả thuyết H3: “Hoạt động truyền thông” có ảnh hưởng cùng chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghĩa là, trường đại học có nhiều hoạt động truyền thông thì quyết định chọn trường đại học đó của học sinh càng cao.

Yếu tố thuộc về bản thân học sinh (HS): S.G. Washburn và cộng sự (2000) [12] đã tiến hành khảo sát các đặc điểm học sinh cho các yếu tố ảnh hưởng trong quá trình lựa chọn trường đại học và đưa ra kết luận “sự rộng lớn và đa dạng của các đặc tính tác động đến lựa chọn trường đại học của học sinh”. Điều này cũng phù hợp với lý thuyết về hành vi dẫn đến quyết định chọn trường; đa số các nghiên cứu cho rằng học sinh sẽ có xu hướng chọn trường đại học phù hợp với điều kiện kinh tế, tính cách, sở thích và năng lực cá nhân; do đó, giả thuyết H4 được đưa ra như sau:

Giả thuyết H4: “Yếu tố thuộc về bản thân học sinh” có ảnh hưởng cùng chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghĩa là, trường đại học có ngành học phù hợp với tính cách, sở thích, khả năng học tập, điều kiện kinh tế của học sinh thì quyết định chọn trường đại học đó của học sinh càng cao.

Các cá nhân có ảnh hưởng: các nghiên cứu về quá trình lựa

chọn trường đại học đã chỉ ra rằng, quyết định của một người theo học đại học chịu ảnh hưởng của cá nhân với cá nhân hoặc xã hội. Mô hình của D.W. Chapman (1981) [3] đã chỉ ra rằng, các cá nhân có ảnh hưởng quan trọng trong quá trình lựa chọn trường đại học của học sinh, cụ thể gồm sự thuyết phục, khuyến bảo của bạn bè, gia đình và những người liên quan ở trường THPT. Về tính chất ảnh hưởng, tác động của các cá nhân có ảnh hưởng càng cao thì càng thúc đẩy học sinh trong quyết định chọn trường đại học. Điều này cũng được kiểm định trong nghiên cứu của D.W. Chapman (1981), L. Litten (1982) [3, 5]... Từ đó tác giả đưa ra giả thuyết H5 như sau:

Giả thuyết H5: “Các cá nhân có ảnh hưởng” có ảnh hưởng thuận chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghĩa là, sự định hướng của các cá nhân quan trọng của học sinh về việc dự thi vào một trường đại học nào đó càng lớn, xu hướng chọn trường đại học đó của học sinh càng cao.

Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng khảo sát: học sinh THPT của 5 trường THPT tại các huyện/thành phố tiêu biểu của tỉnh Quảng Ngãi gồm: TP Quảng Ngãi, huyện Tư Nghĩa, huyện Nghĩa Hành. Thời gian khảo sát từ tháng 5-7/2020.

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng bao gồm nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng, cụ thể:

Nghiên cứu định tính

Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết, tác giả xây dựng mô hình lý thuyết của nghiên cứu. Đồng thời, sử dụng kỹ thuật thảo luận nhóm tập trung (đối tượng gồm 20 học sinh tại các trường THPT ở Quảng Ngãi) qua dàn bài lập sẵn kèm bảng thang đo sơ bộ, nhằm khám phá các yếu tố mới ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh, cũng như điều chỉnh và bổ sung cho các thang đo.

Cùng với đó, kỹ thuật phỏng vấn sâu cũng được sử dụng (với đối tượng gồm thầy cô tại các trường THPT ở Quảng Ngãi) với dàn bài lập sẵn kèm bảng câu hỏi, nhằm đánh giá độ tin cậy của các thang đo, điều chỉnh một số thuật ngữ cho phù hợp.

Nghiên cứu định lượng

Mục đích là đánh giá độ tin cậy của thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh; kiểm định mô hình nghiên cứu và các giả thuyết nghiên cứu; đồng thời, đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Nghiên cứu định lượng được thực hiện qua các giai đoạn:

- Thu thập dữ liệu nghiên cứu bằng bảng câu hỏi khảo sát. Kích thước mẫu $n=340$.

- Đánh giá sơ bộ độ tin cậy và giá trị của thang đo bằng hệ số tin cậy Cronbach's Alpha, qua đó loại bỏ các biến quan sát không đạt độ tin cậy và phân tích nhân tố khám phá EFA (Exploratory Factor Analysis) thông qua phần mềm xử lý SPSS 22.0.

- Nghiên cứu dùng phương pháp phân tích hồi quy tuyến tính bội để kiểm định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh, từ đó tính được mức độ quan trọng của từng yếu tố.

Kết quả nghiên cứu

Thống kê mô tả

Thực hiện khảo sát đối với học sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thu về 340 phiếu trả lời hợp lệ để đưa vào phân tích dữ liệu. Về giới tính, có 225 nữ (chiếm 66,18%) và 115 nam (chiếm 33,82%). Trong 340 học sinh tham gia khảo sát thì có 61,8% học sinh trả lời có định hướng chọn trường đại học từ năm lớp 12; 15,3% học sinh trả lời có định hướng chọn trường đại học từ năm lớp 11; 11,5% học sinh trả lời có định hướng chọn trường đại học từ năm lớp 10 và 11,4% học sinh trả lời có định hướng chọn trường đại học từ trước năm lớp 10. Trong 340 học sinh được hỏi thì có 210 học sinh (chiếm 61,76%) chọn trường đại học công và 130 học sinh (chiếm 38,24%) chọn trường đại học tư.

Kiểm định độ tin cậy của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha

Kết quả Cronbach's Alpha các thang đo bao gồm: thang đo yếu tố điều kiện học tập (DK), thang đo yếu tố danh tiếng trường đại học (DT), thang đo yếu tố hoạt động truyền thông (TT), thang đo yếu tố thuộc về bản thân học sinh (HS), thang đo yếu tố các cá nhân có ảnh hưởng (AH) và thang đo quyết định chọn trường của học sinh (QĐ) đều đạt yêu cầu và có hệ số Cronbach's Alpha phù hợp, với hệ số tin cậy Cronbach's Alpha >0,6 và hệ số tương quan biến tổng >0,3 (bảng 1).

Bảng 1. Kết quả kiểm định thang đo bằng hệ số tin cậy Cronbach's Alpha.

STT	Thang đo	Số biến	Biến quan sát	Cronbach's Alpha	Hệ số tương quan biến tổng thấp nhất
1	Yếu tố điều kiện học tập	7	DK1, DK2, DK3, DK4, DK5, DK6, DK7	0,840	0,521
2	Yếu tố danh tiếng trường đại học	7	DT1, DT2, DT3, DT4, DT5, DT6, DT7	0,872	0,609
3	Yếu tố hoạt động truyền thông	5	TT1, TT2, TT3, TT4, TT5	0,825	0,564
4	Yếu tố thuộc về bản thân học sinh	3	HS1, HS2, HS3	0,734	0,503
5	Yếu tố các cá nhân có ảnh hưởng	5	AH1, AH2, AH3, AH4, AH5	0,892	0,685
6	Quyết định chọn trường đại học của học sinh	3	QĐ1, QĐ2, QĐ3	0,749	0,454

Phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Việc kiểm định giá trị thang đo và nhận diện xem những biến quan sát nào thuộc về một tập hợp đo lường cho cùng một yếu tố đại diện được thực hiện qua phân tích nhân tố khám phá. Khi phân tích EFA đối với thang đo, tác giả sử dụng phương pháp trích Principal Component Analysis với phép xoay Varimax và điểm dừng trích các yếu tố có eigenvalue >1.

Kết quả phân tích EFA của các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh cho thấy 27 biến quan sát

đều đạt yêu cầu và được phân tích thành 5 yếu tố. Hệ số tải nhân tố của các biến quan sát đều >0,5 nên tất cả các biến được sử dụng làm thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học.

Kết quả KMO & Bartlett: hệ số KMO=0,835 đạt yêu cầu (0,5<KMO<1) nên EFA phù hợp với dữ liệu. Thống kê Chi-Square của kiểm định Bartlett đạt mức 3606,978 với mức ý nghĩa Sig.=0,000 (<0,05), do vậy các biến quan sát có tương quan với nhau xét trên phạm vi tổng thể.

Hệ số Eigenvalue=1,646>1 đạt yêu cầu, điểm dừng tại yếu tố thứ 5 với phương sai trích đạt 59,869% (>50%), có nghĩa là 5 yếu tố được rút ra giải thích được 59,869% biến thiên của dữ liệu. Bảng 2 là thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Bảng 2. Thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Biến quan sát	Các yếu tố				
	1	2	3	4	5
DT7: Cơ hội có địa vị xã hội trong tương lai	0,772				
DT4: Đội ngũ cán bộ, giảng viên nhiệt huyết, thân thiện	0,764				
DT5: Cơ hội kiếm được việc làm sau khi tốt nghiệp	0,757				
DT1: Trường đại học có danh tiếng, thương hiệu	0,751				
DT3: Đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, chất lượng cao	0,745				
DT2: Chương trình đào tạo chất lượng	0,737				
DT6: Cơ hội kiếm được việc làm có thu nhập cao	0,707				
DK3: Thư viện đáp ứng đủ nhu cầu học tập		0,788			
DK1: Ngành đào tạo đa dạng và hấp dẫn		0,762			
DK2: Cơ sở vật chất và trang thiết bị đủ điều kiện phục vụ tốt cho việc học tập		0,742			
DK7: Có nhiều học bổng và chính sách ưu đãi cho sinh viên		0,736			
DK6: Vị trí thuận lợi cho việc đi lại và học tập		0,681			
DK4: Ký túc xá có nhiều chỗ ở cho sinh viên		0,644			
DK5: Cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa phong phú		0,639			
AH1: Người thân định hướng			0,847		
AH5: Cán bộ tư vấn tuyển sinh tư vấn			0,845		
AH4: Sinh viên đã và đang học tại trường đại học giới thiệu			0,827		
AH3: Bạn bè khuyến bảo			0,812		
AH2: Thầy cô khuyến bảo			0,781		
TT2: Tìm hiểu qua mạng xã hội và internet				0,794	
TT4: Thông qua hoạt động tuyên truyền của các trường đại học				0,759	
TT3: Thông qua các phương tiện truyền thông				0,759	

TT1: Hoạt động tư vấn tuyển sinh của các trường đại học	0,743
TT5: Tham quan khuôn viên trường đại học	0,696
HS2: Điểm chuẩn phù hợp, cơ hội trúng tuyển cao	0,844
HS1: Ngành đào tạo phù hợp với sở thích, năng lực cá nhân	0,771
HS3: Học phí, phí sinh hoạt phù hợp với khả năng tài chính của gia đình	0,756
Eigenvalues	5,336 3,629 3,232 2,322 1,646
Phương sai trích (%)	19,764 13,441 11,970 8,598 6,096
Phương sai trích tích lũy (%)	19,764 33,204 45,175 53,773 59,869
KMO	0,835
Kiểm định Bartlett's (Sig.)	0,000

Đối với thang đo quyết định chọn trường đại học, sau khi chạy phân tích EFA, các biến tập hợp vào một yếu tố tại Eigenvalues là 2,291 và với trị số KMO là 0,761. Kiểm định Bartlett có mức ý nghĩa bằng 0 (Sig.=0,000<0,05), như vậy các biến quan sát có tương quan với nhau trong tổng thể. Các biến quan sát đều có hệ số tải nhân tố lớn hơn 0,5. Phương sai trích bằng 57,272% (>50%) (xem bảng 3). Như vậy việc phân tích nhân tố là phù hợp.

Bảng 3. Kết quả EFA thang đo Quyết định chọn trường đại học.

Biến quan sát	Yếu tố
	I
QĐ1: tôi sẽ theo học trường đại học X trong tương lai gần	0,792
QĐ3: tôi quyết định chọn trường đại học X để học tập, nghiên cứu	0,785
QĐ2: trường đại học X sẽ là lựa chọn của tôi	0,772
Eigenvalues	2,291
Phương sai trích (%)	57,272
KMO	0,761
Kiểm định Bartlett's (Sig.)	0,000

Sau khi phân tích nhân tố, tác giả đã tiến hành phân tích mối tương quan giữa các yếu tố nhằm xác định mối liên hệ giữa các yếu tố và biến phụ thuộc. Tương quan không loại yếu tố nào vì sig. giữa từng biến độc lập với biến phụ thuộc đều nhỏ hơn 0,05 (bảng 4). Như vậy, tất cả các biến độc lập đều có quan hệ tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc “Quyết định chọn trường đại học”.

Bảng 4. Kiểm định mối quan hệ giữa các biến.

	QĐ	HS	TT	DT	AH	DK	
QĐ	Tương quan Pearson	1	0,387**	0,337**	0,552**	0,262**	0,434**
	Mức ý nghĩa		0,000	0,000	0,000	0,000	0,000
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340
HS	Tương quan Pearson	0,387**	1	0,262**	0,176**	0,150**	0,047
	Mức ý nghĩa	0,000		0,000	0,002	0,007	0,402
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340
TT	Tương quan Pearson	0,337**	0,262**	1	0,100	0,292**	0,198**
	Mức ý nghĩa	0,000	0,000		0,075	0,000	0,000
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340

DT	Tương quan Pearson	0,552**	0,176**	0,100	1	0,165**	0,072
	Mức ý nghĩa	0,000	0,002	0,075		0,003	0,204
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340
AH	Tương quan Pearson	0,262**	0,150**	0,292**	0,165**	1	0,081
	Mức ý nghĩa	0,000	0,007	0,000	0,003		0,150
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340
DK	Tương quan Pearson	0,434**	0,047	0,198**	0,072	0,081	1
	Mức ý nghĩa	0,000	0,402	0,000	0,204	0,150	
	Kích thước mẫu	340	340	340	340	340	340

** : tương quan có ý nghĩa ở mức 0,01 (2 chiều).

Phân tích hồi quy (bảng 5)

Sau khi tiến hành phân tích hồi quy kết quả thu được ở bảng 5.

Bảng 5. Kết quả phân tích hồi quy.

Các biến độc lập	Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa		Hệ số hồi quy chuẩn hóa	Giá trị t	Mức ý nghĩa (Sig.)	Thống kê đa cộng tuyến	
	B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
(Hằng số)	0,223	0,159		1,405	0,161		
DK	0,177	0,029	0,243	6,167	0,000	0,905	1,105
HS	0,093	0,029	0,132	3,237	0,001	0,838	1,194
DT	0,366	0,031	0,456	11,852	0,000	0,946	1,057
AH	0,049	0,024	0,082	2,073	0,039	0,893	1,120
TT	0,259	0,028	0,357	9,330	0,000	0,958	1,044
Biến phụ thuộc: QĐ							
R ² =0,567							
R ² điều chỉnh=0,560							
Thống kê F=80,828 và Sig.=0,00							
Giá trị Durbin – Watson d=2,050							

Tiêu chuẩn để chấp nhận mô hình hồi quy là sig. nhỏ hơn 0,05 và R² lớn hơn 0,5. Kết quả phân tích hồi quy trong bảng 4 cho thấy R² hiệu chỉnh=0,560; giá trị này cho biết các biến độc lập trong mô hình có thể giải thích được 56% sự thay đổi của biến phụ thuộc; hay 56% quyết định chọn trường của học sinh tại Quảng Ngãi chịu tác động bởi các yếu tố DK, DT, TT, HS, AH.

Phân tích Anova cho thấy thống kê F hoàn toàn có ý nghĩa thống kê (mức ý nghĩa=0,00), như vậy mô hình hồi quy là hoàn toàn phù hợp xét trong phạm vi tổng thể nghiên cứu. Trong 5 yếu tố tác động đưa vào mô hình phân tích hồi quy thì cả 5 yếu tố có mối quan hệ tuyến tính với biến QĐ (cả 5 yếu tố đều có mức ý nghĩa <0,05). Mức độ tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của học sinh được xác định như sau: biến TT có hệ số hồi quy chuẩn hóa là 0,357; biến DT có hệ số hồi quy chuẩn hóa là 0,456; biến HS có hệ số hồi quy chuẩn hóa là 0,132; biến DK có hệ số hồi quy chuẩn hóa là 0,243; biến AH có hệ số hồi quy chuẩn hóa là 0,082. Như vậy, biến DT có tác động mạnh nhất đến QĐ, tiếp theo là biến TT, rồi đến biến DK, HS và biến tác động yếu nhất đến QĐ là biến AH.

Kiểm định sự khác biệt

Nghiên cứu tiến hành kiểm định sự khác biệt về quyết định chọn trường đại học của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo giới tính, thời điểm định hướng chọn trường đại học, chọn trường đại học công hay trường đại học tư. Kết quả cho thấy không có sự khác biệt giữa nam và nữ trong quyết định chọn trường đại học. Tuy nhiên, giữa các nhóm học sinh có thời điểm định hướng chọn trường đại học khác nhau, nhóm học sinh chọn trường đại học công hay trường đại học tư có sự khác biệt nhất định trong quyết định chọn trường. Có sự khác biệt trong quyết định chọn trường giữa các học sinh có thời điểm định hướng chọn trường đại học khác nhau là do trong nghiên cứu này kích thước mẫu tính cho nhóm học sinh có thời điểm định hướng chọn trường đại học khi đang học lớp 12 cao hơn hẳn học sinh có thời điểm định hướng chọn trường đại học khi đang học lớp 11, 10 hay trước lớp 10. Kết quả này phù hợp với kết quả phỏng vấn sâu của tác giả. Các em học sinh cho rằng các bạn học sinh chọn ngành y, kiến trúc thường có định hướng chọn trường đại học từ năm lớp 10, lớp 11; trong khi các bạn học sinh chọn khối ngành kinh tế thường có định hướng chọn trường đại học từ năm lớp 12.

Kết luận và kiến nghị

Kết luận

Nhìn chung hệ số hồi quy của các biến không có sự chênh lệch lớn, các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh có liên quan đến các yếu tố theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: 1) Danh tiếng trường đại học; 2) Hoạt động truyền thông; 3) Điều kiện học tập; 4) Yếu tố thuộc về bản thân học sinh; 5) Các cá nhân có ảnh hưởng.

Yếu tố “danh tiếng trường đại học” có tác động lớn nhất và thuận chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh (hệ số hồi quy của yếu tố này là cao nhất, $\beta=0,456$), kết quả này tương đồng với các nghiên cứu của M. Joseph và B. Joseph (1998, 2000) [7, 8], Karl Wagner (2009) [9], Nguyễn Thị Kim Chi (2018) [2]. Như vậy, xét về mặt lý thuyết và thực tiễn cho thấy phần lớn học sinh đều có xu hướng ưu tiên lựa chọn các trường đại học danh tiếng tốt. Hiện nay, danh tiếng của các trường đại học có nhiều khác biệt, nên đây là lý do học sinh đặt tiêu chí này ở mức ưu tiên cao. Do vậy, các trường có danh tiếng tốt vẫn thu hút được nhiều học sinh và ít chịu áp lực tuyển sinh khó khăn.

Kết quả nghiên cứu cho thấy yếu tố “hoạt động truyền thông” ($\beta=0,357$) là yếu tố tác động lớn thứ 2 và cùng chiều đến quyết định chọn trường đại học của học sinh, tương đồng với nghiên cứu của D.W. Chapman (1981) [3], L. Lay & J. Maguire (1981) [10], G.A. Jackson (1982) [11], L. Litten (1982) [5], Kee Ming (2010) [6]. Kết quả này chứng tỏ việc tăng cường các hoạt động truyền thông như quảng cáo trên các phương tiện truyền thông, đẩy mạnh truyền thông trực tiếp bằng việc đưa các thông tin về nhà trường thông qua các công cụ như tờ rơi, ấn phẩm..., tư vấn tuyển sinh tại các trường THPT, đẩy mạnh truyền thông online qua internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo...) sẽ giúp gia tăng số lượng học sinh biết đến các trường đại học.

Yếu tố “điều kiện học tập” (hệ số hồi quy $\beta=0,243$) có tác động lớn thứ ba và tác động tích cực đến quyết định chọn trường đại học của học sinh, kết quả này phù hợp với nghiên cứu của D.W. Chapman (1981) và nghiên cứu định tính ban đầu. Học sinh thực tế rất quan tâm đến cơ sở vật chất phục vụ cho việc học, vị trí của trường, các cuộc thi học thuật và hoạt động ngoại khóa, hoạt động tư vấn và hỗ trợ sinh viên, môi trường học tập...

Yếu tố thuộc về bản thân học sinh ($\beta=0,132$) là yếu tố tác động thứ 4 đến quyết định chọn trường đại học của học sinh và tác động cùng chiều, phù hợp với khảo sát định tính của tác giả và nghiên cứu của D.W. Chapman (1981), S.G. Washburn (2000) [3, 12]. Như vậy, yếu tố này quyết định khả năng trúng tuyển của học sinh và khả năng theo đuổi học tập tại trường do phù hợp về điều kiện kinh tế gia đình và đam mê theo đuổi ngành học.

Yếu tố “Các cá nhân có ảnh hưởng” ($\beta=0,082$) có tác động lớn thứ 5 và tác động tích cực đến quyết định chọn trường đại học của học sinh. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của D.W. Chapman (1981) [3], L. Litten (1982) [5], Nguyễn Thị Kim Chi (2018) [2] và nghiên cứu định tính ban đầu của tác giả.

Kiến nghị

Dựa trên kết quả nghiên cứu, một số kiến nghị được đề xuất căn cứ vào 2 yếu tố có ảnh hưởng mạnh nhất trong mô hình, gồm: danh tiếng trường đại học và hoạt động truyền thông. Danh tiếng của trường đại học được xác định là yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất và tích cực đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh, do vậy nâng cao danh tiếng của trường đại học được xác định là giải pháp hàng đầu nhằm thu hút học sinh chọn học tại các trường đại học. Đây là một giải pháp mang tính chất dài hạn và đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút thí sinh dự thi. Danh tiếng thể hiện ở nhiều khía cạnh, nhưng chủ yếu liên quan đến chất lượng đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo, cơ hội nghề nghiệp. Cụ thể:

- Các trường đại học cần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu có hiệu quả của đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Đây là giải pháp cần thiết, mang tính dài hạn để giúp cải thiện danh tiếng của các trường đại học đối với xã hội, giúp sinh viên hứng thú hơn với việc học tập.

- Các trường đại học cần đổi mới, đa dạng hóa, nâng cao và linh hoạt chương trình đào tạo và gia tăng cơ hội nghề nghiệp của sinh viên sau tốt nghiệp.

Bên cạnh đó, các trường đại học cần đẩy mạnh hoạt động truyền thông để có thể thực hiện tốt việc tuyển sinh và thu hút được nhiều thí sinh dự tuyển và nhập học. Các trường đại học cũng cần có hệ thống cung cấp thông tin đa dạng và hấp dẫn hơn, như: tối ưu hóa website của trường với nhiều hình ảnh, video sinh động hơn; xuất bản tạp san giới thiệu về ngành nghề nhà trường đang đào tạo, điều kiện ký túc xá hay các chương trình hỗ trợ tài chính, thống kê điểm chuẩn, tỷ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp... Đồng thời, đẩy mạnh các công cụ truyền thông khác như mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube, Twitter, Flickr, Google plus...).

Kết quả của nghiên cứu cho thấy, 77,1% học sinh bắt đầu lựa chọn trường đại học từ lớp 11, 12 và có sự khác biệt trong quyết định chọn trường giữa các học sinh có thời điểm định hướng chọn trường đại học khác nhau. Do đó, các trường THPT nên đưa vào chương trình học môn hướng nghiệp hay xem hướng nghiệp là một trong những tiêu chí quan trọng trong giáo dục - đào tạo. Đồng thời, công tác hướng nghiệp cần được thực hiện thường xuyên, liên tục từ khi các em học sinh bước vào năm lớp 10 hơn là chỉ tổ chức vào cuối năm lớp 12.

Ngoài ra, các trường THPT cần tạo hứng thú cho học sinh trong những buổi hướng nghiệp, tạo cho các em thấy được tầm quan trọng của việc tham gia vào các buổi học hướng nghiệp. Bên cạnh cung cấp thông tin về nghề nghiệp, nên đưa hình ảnh về các ngành nghề để làm cho buổi hướng nghiệp trở nên sinh động.

Hạn chế của nghiên cứu

Thứ nhất, mô hình 5 yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường của học sinh kiểm định giải thích được 56% sự biến thiên của biến phụ thuộc (quyết định chọn trường của học sinh), còn lại 44% được giải thích bởi những yếu tố khác chưa được đề cập trong mô hình. Nghĩa là, khả năng còn có những yếu tố khác, những biến quan sát khác cũng tham gia giải thích cho quyết định chọn trường của học sinh chưa được cô đọng trong mô hình nghiên cứu. Theo các nghiên cứu trước đây thì có nhiều yếu tố tác động đến quyết định chọn trường của học sinh như: động cơ cá nhân, tự tin bản thân, cảm nhận về chi phí, thông tin về trường, sự hấp dẫn của ngành học... Nhưng do giới hạn về nguồn lực nên trong nghiên cứu này chỉ tập trung phân tích định lượng vào một số yếu tố cụ thể, đó là yếu tố điều kiện học tập, danh tiếng trường đại học, hoạt động truyền thông, yếu tố thuộc về bản thân học sinh, các cá nhân có ảnh hưởng. Vì vậy, những nghiên cứu tiếp theo trong tương lai có thể dựa vào kết quả của nghiên cứu này bổ sung các biến mới, xây dựng và kiểm định thêm những mô hình khác.

Thứ hai, nghiên cứu chỉ mới triển khai thực hiện tại 5 trường THPT tại Quảng Ngãi nên mẫu chưa mang tính tổng quát cao.

Thứ ba, nghiên cứu chưa có điều kiện đưa vào hết các tài liệu tham khảo đã triển khai thực hiện trên các vùng miền.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hossler, Braxton, and Coopersmith (1989), "Understanding student college choice", *Higher education: Handbook of theory and research*, 5, p.234.
- [2] Nguyễn Thị Kim Chi (2018), "Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn trường đại học của học sinh THPT - Trường hợp Hà Nội", Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [3] D.W. Chapman (1981), "A model of student college choice", *The Journal of Higher Education*, 52(5), pp.490-505.
- [4] A.F. Cabrera, and S.M. La Nasa (2000), "Understanding the college choice of disadvantaged students", *New Directions for Institutional Research*.
- [5] L. Litten (1982), "Different strokes in the applicant pool: some refinements in model of student choice", *Journal of Higher Education*, 4, pp.378-402.
- [6] Joseph Sia Kee Ming (2010), "Institutional factors influencing students' college choice decision in Malaysia: A Conceptual Framework", *International Journal of Business and Social Science*, 1(3), pp.53-58.
- [7] M. Joseph, B. Joseph (1998), "Identifying Need of potential students in tertiary education for strategy development", *Quality Assurance in Education*, 6(2), pp.90-96.
- [8] M. Joseph and B. Joseph (2000), "Indonesian students' perceptions of choice criteria in the selection of a tertiary institution: strategic implications", *The International Journal of Educational Management*, 14(1), pp.40-44.
- [9] K. Wagner, and P.Y. Fard (2009), *Factors Influencing Malaysian Students' Intention to study at a Higher Educational Institution*, E-Leader Kuala Lumpur.
- [10] L. Lay, J. Maguire (1981), "Coordinating market and evaluation research on the admission rating process", *Research in Higher Education*, 14(1), pp.71-85.
- [11] G.A. Jackson (1982), "Public efficiency and private choice in higher education", *Educational Evaluation and Policy Analysis*, 4(2), pp.237-247.
- [12] S.G. Washburn, B.L. Garton, and P.R. Vaughn (2000), *Factors influencing college choice of agriculture students College-Wide compared with students majoring in Agricultural Education*, University of Florida.